TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/ST – HNGĐ
Ngày 27 tháng 9 năm 2023
"V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Huyền và bà Trần Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2023/TLST – HNGĐ ngày 05/7/2023 về việc: "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 15/9/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Chị Cụt Thị M - Sinh năm: 1991**

Trú tại: Bản Vều 2, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Bị đơn:* **Anh Lương Văn K – Sinh năm: 1991**

Trú tại: Bản Vều 2, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An – Hiện đang chấp hành án tại Trại giam X – Phân trại số 2, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Cụt Thị M vắng mặt, nhưng trong đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2023 và lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án chị Cụt Thị M trình bày:

Chị Cụt Thị M và anh Lương Văn K kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau. Ngoài ra anh K còn lâm vào các tệ nạn xã hội, vi

phạm pháp luật, mặc dù chị M có khuyên bảo để anh K sửa chữa nhưng anh K không những không sữa chữa mà còn bỏ bê gia đình, không chăm lo cuộc sống gia đình và tiếp tục vi phạm pháp luật mua bán trái phép chất ma túy bị xử phạt tù, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam X – Phân trại số 2, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên vợ chồng sống ly thân từ khi anh K bị bắt và đi chấp hành án cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị Cụt Thị M và anh Lương Văn K có 2 người con chung gồm Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018. Từ khi anh K đi chấp hành án đến nay các con ở với chị M. Nay ly hôn chị M có nguyện vọng được nuôi cả 2 con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Chị Cụt Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, bị đơn anh Lương Văn K vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Lương Văn K trình bày:

Anh Lương Văn K và chị Cụt Thị M kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn anh K và chị M về chung sống tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng bình thường, không xảy ra mâu thuẫn gì. Vợ chồng sống ly thân từ ngày anh K đi chấp hành án cho đến nay. Nay chị M yêu cầu được ly hôn với anh thì anh K cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Lương Văn K và chị Cụt Thị M có 2 người con chung gồm Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018. Nay ly hôn thì anh K có nguyện vọng được nuôi con Lương Thị Ngọc A, đồng ý để chị M nuôi con Lương Minh Hoàng H. Tuy nhiên, hiện tại anh K đang chấp hành án tại trại giam nên nhờ chị M nuôi dưỡng, sau khi chấp hành án xong sẽ trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung gì và không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Lương Thị Ngọc A trình bày:

Bố cháu là Lương Văn K, mẹ cháu là Cụt Thị M. Nay bố mẹ cháu ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ là Cụt Thị M.

- Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ của mình trong suốt quá trình điều tra, hòa giải và xét xử. Nhìn chung

vụ án đã được thụ lý, điều tra và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 238; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị Cụt Thị M được ly hôn với anh Lương Văn K.

Về con chung: Giao các con chung Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018 cho chị Cụt Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn K.

Về tài sản chung và nợ: Không

Về án phí: Chị Cụt Thị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" mà bị đơn cư trú tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, tuy nhiên, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam X – Phân trại số 2, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Nên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam X. Nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cụt thị M và anh Lương Văn K kết hôn với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau. Ngoài ra anh K còn lâm vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, mặc dù chị M có khuyên bảo để anh K sửa chữa nhưng anh K không những không sữa chữa mà còn bỏ bê gia đình, không chăm lo cuộc sống gia đình và tiếp tục vi phạm pháp luật mua bán trái phép chất ma túy bị xử phạt tù, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam

X – Phân trại số 2, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên vợ chồng sống ly thân từ khi anh K bị bắt và đi chấp hành án cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh K. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh K thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị M. Tuy nhiên, hiện tại anh K đang chấp hành án tại Trại giam nên không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án được.

Xét thấy mục đích của hôn nhân vợ chồng là cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững trên cơ sở cùng nhau chăm lo cuộc sống. Nhưng giữa chị M và anh K bất đồng quan điểm, anh K không có ý thức cùng chị M xây dựng gia đình hạnh phúc mà lại vi phạm pháp luật, bị xử Tòa án xử phạt tù phải đi chấp hành án nên chị M không còn tình cảm với anh K. Do đó hôn nhân giữa chị M và anh K lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình và phù hợp với ý kiến của anh K cũng đồng ý ly hôn với chị M.

[2.2]. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Cụt Thị M và anh Lương K có 02 con chung là Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018. Từ khi anh K đi chấp hành án phạt tù đến nay các con đều do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay ly hôn chị M có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp nuôi 2 con, còn anh K có nguyện vọng được nuôi con Lương Thị Ngọc A. Xét nguyện vọng nuôi con của các đương sự là chính đáng, tuy nhiên, hiện tại anh K đang chấp hành án phạt tù, không đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Vì vậy, cần giao các con Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018 cho chị Cụt Thị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Cụt Thị M không yêu cầu anh Lương Văn K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị Cụt Thị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Khoản 1 Điều 238; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

2/ Tuyên xử:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Cụt Thị M được ly hôn với anh Lương Văn K.

2.2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao các con chung Lương Thị Ngọc A – Sinh ngày 15/7/2015 và Lương Minh Hoàng H – Sinh ngày 26/8/2018 cho chị Cụt Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn K.

(Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

3/ Về án phí: Chị Cụt Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000421 ngày 05/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

4/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND A;
- Chi cục THADS huyện A;
-UBND xã P, huyện A(Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;